

Bản án số: 70/2021/HS - ST
Ngày 09 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Thương

Ông: Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1996

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H1 và con bà: Lường Thị X; vợ: Lường Thị Qu và 02 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: không. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; chưa bị kết án. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**** Người có nghĩa vụ liên quan:*** Anh Lò Văn T, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Bản Yên Cang 2, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Lò Văn H đi bộ từ nhà ra đường và đi nhờ xe mô tô của một người không biết tên và địa chỉ đến bản X, xã Th, huyện Đ với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán. Đến nơi H gặp và mua 69 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Mua được ma túy H đi bộ ra đường chính và đi nhờ xe mô tô của một người không biết tên và địa chỉ về nhà. Về tới nhà, H cầu một ít Heroine để sử dụng, số còn lại H gói lại như cũ rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Số Methamphetamine mua được H cho vào một lọ nhựa màu xanh có nắp đậy rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc cùng với gói Heroine. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày có Lò Văn T đến hỏi mua 50.000 đồng Heroine, H đồng ý nhận tiền cất vào túi quần đằng sau bên trái rồi lấy gói Heroine ở túi quần cầu 01 ít đưa cho T. T nhận lấy Heroine rồi đi ra khu vực cánh đồng thuộc bản Cang, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên sử dụng hết. Sau đó T quay lại nhà H ngồi chơi. Hồi 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi H và T đang ở dưới gầm sàn nhà H thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên vào phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên trái H đang mặc 01 túi Heroine được gói bằng vỏ kẹo màu xanh cùng 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; thu giữ tại ghế ngay chỗ H ngồi 01 lọ nhựa màu xanh, miệng lọ có nắp đậy bên trong có 01 túi nilon màu H, miệng có nẹp bấm cố định có 69 viên Methamphetamine mà H vừa thả từ tay trái của H xuống mặt ghế.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 22/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Bản Kết luận giám định số: 57/GĐ - PC09 ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Lò Văn H gồm: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,9 gam; các viên nén màu H thu giữ của Lò Văn H là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 7,39 gam.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSDB ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251/BLHS và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249/BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân. dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về 02 tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47/BLHS; khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại); 7,39 gam Methamphetamine (đã trích 0,22 gam gửi giám định không hoàn lại); 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các T tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[1.1] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 22/12/2020, tại nơi ở của bị cáo Lò Văn H bản Cang, xã Sam Mún, huyện Điện Biên, bị cáo đã bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng vỏ kẹo màu xanh cùng 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; thu giữ tại ghế ngay chỗ bị cáo ngồi 01 lọ nhựa màu xanh, miệng lọ có nắp đậy bên trong có 01 túi nilon màu H, miệng có nẹp bấm cố định có 69 viên Methamphetamine do bị cáo vừa thả từ tay trái xuống mặt ghế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị thu giữ khi bị bắt quả tang là do bị cáo mua của người đàn ông (bị cáo không biết địa chỉ) bị cáo tàng trữ với mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép. Bị cáo có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy gồm 0,9 gam heroine và 7,39 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì 02 chất ma túy bị cáo tàng trữ đều được quy định trong cùng điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS, cộng tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 8,29 gam, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249/BLHS.

[1.1] Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Sau khi bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo đã khai vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 22/12/2020 bị cáo đã bán cho Lò Văn T một ít Heroine thu được số tiền 50.000 đồng. T đã sử dụng hết số Heroine đó. Toàn bộ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lò Văn T, phù hợp với số tiền là vật chứng đã thu giữ của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị

cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Điện Biên, bản thân học hết lớp 9 thì bỏ học, sử dụng ma túy từ năm 2018. Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để bị cáo có thời gian suy nghĩ đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng:

[7.1] Gồm 0,9 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại); 7,39 gam Methamphetamine (đã trích 0,22 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7.2] Số tiền 50.000 đồng bị cáo bán Heroine cho Lò Văn T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7.5] Đối với 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy, bị cáo đã dùng để cất giấu ma túy nhưng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và Điểm c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Lò Văn T đã mua Heroine của bị cáo và đã sử dụng hết. Ngày 04/01/2021 Công an huyện Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC đối với T. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm n Khoản 2 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 06 (Sáu) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 02 (Hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 22/12/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 2 Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Heroine (đã trích 0,11 gam gửi giám định không hoàn lại); 7,39 gam Methamphetamine (đã trích 0,22 gam gửi giám định không hoàn lại)

- Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng.

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 05/02/2021)

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; người có QLNVLQ
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương